



## Hai Nhân Vật Lịch Sử— Hai Ngôi Trường Thay Tên<sup>[1]</sup>

Trần Thạnh

Nếu không kể trường Chasseloup Laubat là ngôi trường lúc đầu chỉ dành cho con em người Pháp, thì Collège de Cần Thơ, tức Trung học Phan Thanh Giản, cùng với tiền thân là Collège de Mỹ Tho, tức Trung học Nguyễn Đình Chiểu sau này, là ngôi trường đầu tiên tại Việt Nam thực hiện chương trình giáo dục theo phương Tây. Vì vậy việc đi đầu của Hội Ái Hữu Phan Thanh Giản trong vấn đề khôi phục danh dự cho Đại Học Sĩ Phan Thanh Giản và khôi phục tên trường cũ là một sự lặp lại của lịch sử.

Trong số các ngôi trường tại miền Nam Việt Nam bị thay tên sau ngày vận nước đổi thay, Trường Trung học Phan Thanh Giản tại Cần Thơ và Trường Trung học Petrus Trương Vĩnh Ký tại Sài Gòn có một điểm tương đồng, tuy hai ngôi trường ra đời trong khoảng thời gian cách nhau 10 năm (trường Phan Thanh Giản năm 1917 tính từ lúc trường được thành lập như là một chi nhánh của Collège de Mỹ Tho, và trường Petrus Ký năm 1927). Điểm tương đồng đó là hai ngôi trường được mang tên của hai trí thức nổi danh của Nam Kỳ mà cuộc đời gây nhiều tranh luận. Để thấy rõ hoàn cảnh mang đến sự đổi thay của hai ngôi trường, chúng ta cần đi ngược dòng lịch

sử trở về thời kỳ của hai vị tiền bối mà hai ngôi trường được vinh dự mang tên.

### ***Điểm tương đồng giữa hai Cụ Phan-Trương:***

Ra đời cách nhau 41 năm<sup>[2]</sup> trên cùng mảnh đất Vĩnh Long-Bến Tre, cả hai vị đều là tài năng lỗi lạc của đất Nam Kỳ. Cụ Phan được hấp thụ nền học vấn cổ truyền Khổng Mạnh và là người duy nhất ở Nam Kỳ đậu Tiến Sĩ. Cụ Trương, tuy là một người uyên bác chữ Hán và chữ Nôm bên cạnh nhiều ngôn ngữ khác, chỉ theo đuổi nền giáo dục cổ truyền trong những năm đầu đời. Sau đó Cụ trải qua nhiều năm ở các trường dòng, thông thạo nhiều ngôn ngữ châu Âu, và được liệt vào “toàn cầu bác học thập bát quân tử” của thế kỷ 19.

Cái không may của cả hai vị là đã sống trong thời kỳ mà đất nước trong cơn sóc khi phải va chạm với những luồng gió lạ từ phương Tây, dù là đối với Cụ Phan thì đây chỉ là những năm cuối đời. Năm 1863, một năm sau ngày ký kết Hòa Ước Nhâm Tuất nhượng ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ (Biên Hòa, Gia Định, Định Tường) cho Pháp, Cụ Phan được cử làm Chánh Sứ sang Pháp

để xin chuộc lại các tỉnh đã mất này. Cụ Trương lúc đó làm thông ngôn cùng đi với phái đoàn của Cụ Phan.<sup>[3]</sup> Cả hai vị đều tận mắt chứng kiến những tiến bộ khoa học kỹ thuật của các nước Tây Âu nên cả hai cùng nhận thức được tầm quan trọng của việc canh tân đất nước.<sup>[4]</sup>

Với Cụ Phan thì

*Từ ngày đi sứ tới Tây kinh,  
Thấy việc Âu châu phải giạt mình,  
Kêu gọi đồng bang mau kịp bước,  
Hết lời năn ni chẳng ai tin.*

Vì vậy mà khi quân Pháp tấn công ba tỉnh miền Tây (Vĩnh Long, Châu Đốc, Hà Tiên), Cụ Phan biết là sẽ không chống đỡ nổi với sức mạnh quân sự của Pháp nên đã ra lệnh cho quân sĩ dưới quyền buông vũ khí để cứu mạng sống cho bao dân lành, và thay vào đó bằng mạng sống của chính mình. Rồi căn dặn người nhà không cần phải viết *minh tinh*,<sup>[5]</sup> hoặc nếu phải viết thì chỉ viết đơn giản là “*Hải nhai lão thư sinh tính Phan chi cữu*”.<sup>[6]</sup> Tấm *minh tinh* chín chữ<sup>[7]</sup> này đã làm ngậm ngùi những người đương thời thông hiểu Cụ, khiến một nhà Nho nổi tiếng với ngòi bút “*đâm mấy thằng gian bút chẳng tà*” là Cụ Đồ Chiểu cũng phải tỏ lòng trân trọng

*Minh tinh chín chữ lòng son tạc,  
Trời đất từ rày mặc gió thu.*

Trong khi đó Cụ Trương phải chấp nhận bao điều đàm tiếu suốt cuộc đời để góp phần truyền bá văn minh Tây Âu cho dân Việt, hầu mong hồi sinh một đất nước đang “*trên con đường suy vong*”.<sup>[8]</sup> Đề rồi đến lúc trước khi lìa đời Ông ký thác tâm sự của mình qua bài thơ tuyệt mạng với hai câu cuối

*Cuốn sổ bình sinh công với tội  
Tìm nơi thâm phán để thừa khai.*

### **Điểm dị biệt giữa hai Cụ Phan— Trương:**

Cả cuộc đời của Cụ Phan là tấm gương của một tinh thần phục vụ cho đất nước, cho triều đình nhà Nguyễn mà một người thâm nhuần tư tưởng Nho giáo như Cụ coi là Thiên Mệnh. Qua ba triều vua Minh Mạng, Thiệu Trị và Tự Đức, Cụ một lòng chu toàn trách nhiệm của một kẻ sĩ

nhập thế, đem sở học để tế thế kinh bang. Chỉ có hành động cuối đời của Cụ mới bị nhiều người kết án, trong đó có cả vị vua đương triều, người trước đó đã ban tặng Cụ bốn chữ “liêm, bình, can, cán”.

Khác với Cụ Phan, Cụ Trương sinh ra trong một gia đình Công giáo. Đây đã là một điều vô cùng bất lợi vào thời điểm đó. Mồ côi cha từ năm lên 8, ông được mẹ gửi cho các giáo sĩ phương Tây dạy dỗ. Khi ông bước vào tuổi trưởng thành, tàu của Pháp đã nổ súng bắn phá cửa biển Đà Nẵng. Được hấp thụ một nền học vấn khác hẳn hầu hết những người đương thời, ông chọn con đường hợp tác với Pháp, vì theo ông đây là phương thức duy nhất để giúp dân tộc Việt Nam canh tân xứ sở và vươn lên thoát khỏi đêm dài lạc hậu với ảnh hưởng của Trung Hoa. Chính vì sự chọn lựa này, Cụ Trương đã bị các sử quan và nhiều sử gia kết án nặng nề.

### **Phan Thanh Giản và hai đại thần triều Nguyễn:**

Chúng ta kính trọng những bậc đại thần đã vị quốc vong thân như Tổng Thống Quân Vụ Đại Thần Nguyễn Tri Phương (đã hy sinh khi quân Pháp tấn công thành Hà Nội lần thứ nhất vào năm 1873) và Tổng Đốc Hoàng Diệu (đã thất cố chết theo thành khi quân Pháp tấn công Hà thành lần thứ hai năm 1882). Tất nhiên sự thất bại của hai vị đại thần này có nhiều nguyên nhân mà một trong những nguyên nhân là sự bất nhất của triều đình nhà Nguyễn lúc đó trong chủ trương chiến hay hòa. Nhưng công tâm mà xét, tính từ lúc quân Pháp tấn công ba tỉnh miền Tây Nam kỳ đưa đến sự tuấn tiết của Cụ Phan (1867) đến khi Cụ Nguyễn hy sinh, triều đình nhà Nguyễn có được 6 năm để hiểu rõ hơn về quân thù, và chuẩn bị về phía mình để đối phó. Tính đến 1882 thì tròn 15 năm. Vậy mà quân ta vẫn không thể ngăn cản được sức tiến công của quân Pháp. Như vậy phải chăng Cụ Phan đã có một tầm nhìn đúng đắn khi ra lệnh cho binh sĩ buông vũ khí để cứu dân?

Theo tôi điểm giống nhau của cả ba vị đại thần này là lòng yêu nước thiết tha, và vì đất nước sẵn sàng hy sinh mạng sống của riêng mình. Điểm khác nhau là Cụ Nguyễn và Cụ Hoàng đã không

có cơ hội chứng kiến văn minh phương Tây như Cụ Phan để có thể hiểu rõ hơn về đối phương của mình. Là một người thông minh, Cụ Phan thừa biết cũng với cái chết của mình Cụ có thể chọn con đường chiến đấu đến phút cuối để tên tuổi của Cụ mãi mãi được lịch sử vinh danh. Nhưng Cụ đã đặt sinh mệnh của người dân lên trên hết. Những lời buộc tội Cụ đã vô tình hay cố ý bỏ qua khía cạnh nhân bản này.

Cũng cần nói thêm là cuộc đối đầu ở cuối thế kỷ 19 này chẳng những là cuộc đối đầu giữa một nước lớn và một nước nhỏ, mà còn là cuộc đối đầu giữa một đất nước đang kỹ nghệ hóa và phát triển chủ nghĩa tư bản, với một đất nước còn đắm chìm trong sự lạc hậu của chủ nghĩa phong kiến. Cuộc đối đầu lần này khác hẳn cuộc đối đầu của Trần Hưng Đạo với quân Nguyên sáu thế kỷ trước đó, hoặc của Lê Lợi và Nguyễn Trãi với quân Minh ba thế kỷ trước đó. Cả hai cuộc đối đầu nói trên xảy ra khi cuộc cách mạng kỹ nghệ chưa ra đời.

### **Trương Vĩnh Ký và những nhà Nho Nam Kỳ ở ẩn:**

Chúng ta kính trọng những nhà Nho yêu nước đã chọn con đường bất hợp tác với Pháp như Thủ Khoa Hữu Nghĩa, Cử Nhân Huỳnh Mẫn Đạt và Cử Nhân Phan Văn Trị. Nếu Cụ Trương cũng chọn con đường bất hợp tác và ở ẩn, chắc chắn Cụ sẽ được người đời ca tụng và kính nể. Nhưng, tôi tự hỏi, với tài năng xuất chúng như Cụ, Cụ sẽ để lại được gì cho hậu thế? Công trình nghiên cứu đồ sộ về ngôn ngữ của Cụ biết có được hình thành hay không? Và chữ Quốc ngữ ngày nay sẽ ra sao? Hay những người trí thức ngày nay vẫn phải viết thứ chữ mà người dân thường không thể hiểu là chữ Nho? Trong khi chữ Nôm, tuy là một phương tiện để ghi lại tiếng nói hàng ngày và để khẳng định sự độc lập của dân tộc, cũng chỉ là một thứ chữ vay mượn khó được phổ cập.

Tôi không phải là một nhà sử học, cũng không phải là một nhà ngôn ngữ học, nên không biết các nhà truyền giáo Âu châu khi đến các nước Đông Nam Á khác như Cao Miên, Lào, và Thái Lan có La tinh hóa ngôn ngữ ở các nước này không. Tôi nghĩ là có, ít nhất là trong trường hợp

của các nước Bắc Á, như Trung Hoa, Nhật Bản và Đại Hàn. Như vậy tại sao thứ chữ viết này không được phát triển ở các nước nói trên? Có phải vì các dân tộc này thiếu một Trương Vĩnh Ký?<sup>[9]</sup>

Chúng ta có thể đánh giá niềm tin của Cụ Trương trong việc dựa vào người Pháp để canh tân xứ sở là đúng hay sai, nhưng mọi sự phủ nhận ý nguyện tốt đẹp của Cụ là thiếu khách quan. Qua bao thăng trầm của lịch sử đất nước, trước tình hình hiện nay, khó có thể phủ nhận hoàn toàn sự đúng đắn trong cách lựa chọn của Cụ.

Theo ý kiến riêng của tôi, mỗi con người tùy hoàn cảnh, tùy tài năng cá nhân, mà có đóng góp riêng cho dân tộc, cho đất nước. **Khi đánh giá các nhân vật lịch sử, điều quan trọng là phải đặt mình trong khung cảnh của thời đại mà nhân vật ấy sinh sống để có cái nhìn khách quan, hơn là áp đặt những phán đoán mang nặng dấu ấn của một hệ tư tưởng.**

### **Nhận xét của một sử gia Úc:**

Sử gia Úc Milton Osborne, hiện là Giáo Sư Thịnh Giảng (Adjunct Professor) tại Viện Đại Học Quốc Gia Úc (The Australian National University), đã có nhận định công bằng hơn về hai Cụ Phan-Trương. Trong bài tham luận viết lại từ bài thuyết trình tại Hội Nghị Quốc Tế về Lịch Sử Á Châu diễn ra tại Đại Học Malaya ở Mã Lai vào năm 1968, Milton Osborne viết<sup>[10]</sup>

*Truong Vinh Ky and Phan Thanh Gian serve the historical function of high-lighting some aspects of the Vietnamese national reaction to the challenge posed by the French colonial occupation. In Phan Thanh Gian's reaction one may perceive the confused but dignified response of a senior mandarin who, despite his own deeply held convictions, came to have doubts about the wisdom of attempting to resist the French through force of arms. As a representative of an underprivileged minority group, Truong Vinh Ky's response to the French presence mixed admiration for the new thought of the West with a belief that it was only through understanding and utilizing new knowledge that Vietnam could again become a proud state free from the burden of its past history. Neither of these men was an isolated*

*figure in his own time, and their reactions to foreign intervention were reflective of more than their personal characters. No less than Trương Định, the resistance leader who opposed the French until his death, their lives and outlook form an important part of the complex reality of nineteenth century Vietnam.*

Lược dịch:

*Trương Vĩnh Ký và Phan Thanh Giản đã thực hiện chức năng lịch sử là soi sáng, trong một vài khía cạnh, phản ứng của dân tộc Việt Nam trước những thử thách được đặt ra do sự chiếm đóng của thực dân Pháp. Qua phản ứng của Phan Thanh Giản, người ta có thể thấy được cách trả lời tuy lúng túng nhưng đáng tôn quý của một vị quan đại thần. Bất chấp những nhận thức đã ăn sâu vào chính mình, Ông tỏ ra nghi ngờ sự khôn ngoan trong việc cố chống lại người Pháp bằng sức mạnh quân sự. Phản ứng của Trương Vĩnh Ký, đại biểu cho một thiểu số yếu thế, pha lẫn sự ngưỡng mộ tư tưởng mới của phương Tây với niềm tin rằng chỉ có thông qua hiểu biết và tận dụng tri thức mới, Việt Nam mới có thể một lần nữa trở thành một đất nước tự hào và không bị gánh nặng của quá khứ ràng buộc. Cả hai vị này đều không phải là nhân vật lẻ loi của thời đại mình. Hành động của hai ông trước sự can thiệp của ngoại bang không chỉ phản ánh tính cách cá nhân. Hơn thế nữa, cuộc đời và quan điểm của hai vị đã hình thành một phần quan trọng của thực tế phức tạp tại Việt Nam vào thế kỷ 19; quan trọng không kém phần của lãnh tụ kháng chiến Trương Định, người đã chống lại Pháp cho đến phút cuối.*

### **Việc khôi phục tên trường:**

Hiện nay các sử gia cả trong và ngoài nước đã có cái nhìn khác hơn về hai Cụ Phan-Trương. Tuy vẫn còn những ý kiến thiếu khách quan mang nặng dấu ấn của hệ tư tưởng, sự trân trọng đối với quyết định tuân tiết của Cụ Phan và lòng

ngưỡng mộ đối với công lao văn hóa của Cụ Trương đã dần dần nở rộ. Đây là điều thuận lợi cho việc khôi phục tên cho hai ngôi trường trước đây được mang tên hai vị.

Việc vận động đổi tên trường theo tôi không phải chỉ vì tình cảm gắn bó mà chúng ta đã dành cho ngôi trường đã hun đúc cho tri thức của chúng ta trong quãng đời niên thiếu. Bởi chỉ cần làm một con toán đơn giản chúng ta sẽ thấy số học sinh hiện nay quen thuộc (nhưng chưa chắc đã gắn bó) với tên trường mới chắc là nhiều hơn, vì với thời gian lớp người đi trước không còn bao nhiêu nữa. Nhưng vấn đề quan trọng ở đây là việc trả lại sự thật cho lịch sử, và trả lại công bằng cho các nhân vật lịch sử, không những chỉ cho hai Cụ Phan-Trương mà còn cho nhiều người trước và sau này nữa.

Vì sự khác biệt trong cuộc đời và trong cách đánh giá hiện nay về hai Cụ, theo tôi trường Trung học Phan Thanh Giản có nhiều thuận lợi hơn Trung học Petrus Trương Vĩnh Ký trong việc vận động để trường được mang lại tên cũ. Nhưng tôi tin là cuối cùng chân lý cũng sẽ chiến thắng.

Kính chúc các cựu học sinh Trường Trung học Phan Thanh Giản sớm thành công trong việc khôi phục tên cho ngôi trường thân yêu của mình. Mong rằng sau đó các cựu học sinh Petrus Ký không phải chờ đợi đến 10 năm (khoảng cách thời gian ra đời của hai ngôi trường), lại càng không phải đợi đến 41 năm (khoảng cách thời gian ra đời của hai vị tiền bối) để thấy ngôi trường của mình được khôi phục tên xưa.

Sydney ngày 9 tháng 9 năm 2009

**Trần Thạnh**

[1] Viết lại từ bài phát biểu của tác giả trong buổi lễ Tưởng Niệm 142 năm ngày Cụ Phan Thanh Giản tuân tiết, được cử hành tại Sydney ngày 23 tháng 8 năm 2009. Trong dịp này Tiên Sĩ Huỳnh Long Vân, Hội Trưởng Hội Ái Hữu Phan Thanh Giản-Đoàn Thị Điểm, thông báo tiến trình xin phục hồi lại tên trường Trung học Phan Thanh Giản tại Cần Thơ.

[2] Phan Thanh Giản sinh năm 1796, Trương

Vĩnh Ký sinh năm 1837.

[3] Theo *Tây Hành Nhật Ký* (ghí chép của Phó Sứ Phạm Phú Thứ về chuyến đi sứ sang Pháp này) Petrus Ký là thành viên của phái đoàn Pháp chứ không phải là thành viên của phái đoàn Việt. Tuy nhiên điều chắc chắn là chính Cụ Trương là người dịch bài diễn văn của Chánh Sứ Phan Thanh Giản trước triều đình Pháp tại điện Tuileries.

- [4] Rất tiếc chúng ta không thấy Cụ Phan ghi lại chi tiết cuộc hành trình này nên không thể hiểu rõ hơn những nhận định của Cụ.
- [5] 明旌 còn gọi là *triệu*, là một miếng lụa dài ghi tên họ và chức hàm đặt trước linh cữu người chết.
- [6] Linh cữu người học trò già họ Phan ở nơi góc biển.
- [7] Chính tám minh tinh chín chữ này là đề tài tranh luận cho các nhà nghiên cứu. Theo Toan Ánh trong *Phong Tục Việt Nam*, viết minh tinh có một số điều cần tránh, và việc Cụ Phan dùng chín chữ để viết minh tinh cho mình phạm vào điều cấm kỵ; xem (trên Internet) “*Về lá minh tinh của Cụ Phan Thanh Giản*” của Phùng Thành Chủng. Riêng tôi, tôi tự hỏi những gì Cụ Phan được chứng kiến trong chuyến đi sứ sang Pháp có góp phần làm thay đổi suy nghĩ của Cụ đối với việc viết minh tinh nói riêng và với những truyền thống Trung Hoa cổ xưa nói chung.
- [8] Chữ dùng của Sử gia Bùi Quang Tung với tham luận “Nước Việt Nam trên con đường suy vong”, *Nguyệt San Văn Hóa Á Châu*, Sài Gòn, 1958.
- [9] Theo nhận xét của Luật sư Lưu Tường Quang, có thể Nhật Bản không có một Trương Vĩnh Ký nhưng họ đã có rất nhiều Nguyễn Trường Tộ để giúp Minh Trị Thiên Hoàng canh tân nước Nhật. Lên ngôi Thiên Hoàng năm 14 tuổi, 5 năm sau ngày Việt Nam mất 3 tỉnh miền Đông Nam Kỳ, Minh Trị đã chủ trương canh tân đất nước và đã đưa nước này lên hàng cường quốc. Ngoài công lao của Minh Trị, thành công này là nhờ vào tầng lớp trí thức thức thời của Nhật Bản khi ấy. Như vậy có thể xem Nguyễn Trường Tộ và Trương Vĩnh Ký là những trí thức Việt Nam đi trước thời đại. Tiếc thay Việt Nam thiếu một Minh Trị Thiên Hoàng.
- [10] Milton Osborne, “Truong Vinh Ky and Phan Thanh Gian: The problem of a nationalist interpretation of 19<sup>th</sup> century Vietnamese history”, *Journal of Asian Studies* **30** (1970) pp 81–93.

Nguồn hình trường Trung Học Phan Thanh Giản: <http://ptgtd.com/cantho/ptgtd.htm>